

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 59/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 29/5/2026

V/v: Tranh chấp yêu cầu thay đổi người

trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 2- PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thanh Hương và ông Nguyễn Ngọc Tâm

- **Thư ký phiên toà:** ông Bùi Tùng Lâm— Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ tham gia phiên toà:** ông Phạm Mạnh Linh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026 về tranh chấp hôn nhân gia đình (yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn); theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu A, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Chị Vi Thị T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ A, khu dân cư S, phường P, tỉnh Phú Thọ.

(Anh V, chị T có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu bổ sung, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn V trình bày:

Anh Nguyễn Văn V và chị Vi Thị T trước đây là vợ chồng. Do hai bên có mâu thuẫn nên đã ly hôn và được toà án giải quyết cho ly hôn xong tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 138/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Tại quyết định của Tòa án, hai bên đã thoả thuận, chị T trực tiếp

nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thùy C, sinh ngày 09/10/2013; anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 27/3/2017.

Sau khi ly hôn anh V thường xuyên bị ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con. Chị T đã lấy chồng vào năm 2018, không trực tiếp nuôi dạy cháu C mà để lại cho ông bà ngoại trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Do ông bà tuổi cao sức yếu và không có khả năng nuôi dạy cháu; trong quá trình cháu C chung sống với ông bà ngoại, anh có nghe thông tin từ cháu nói cháu có bị bạo lực gia đình và mong muốn được về ở với bố. Vì vậy anh V đề nghị Toà án nhân dân khu vực 2 -Phủ Thọ thay đổi quyền nuôi con chung, để anh V được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy C.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Vi Thị T trình bày:

Anh Nguyễn Văn V và chị Vi Thị T đã thực hiện xong thủ tục ly hôn tại Tòa án ngày 31/10/2018. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, hai bên đã thoả thuận việc nuôi con chung, chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thùy C, sinh ngày 09/10/2013 còn anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh H1.

Sau khi ly hôn, cháu Nguyễn Thùy C đã sống cùng chị T và bố mẹ chị T ổn định từ năm 2018 tại khu A, xã Đ. Một thời gian sau, chị T có kết hôn với người khác và chung sống cùng chồng tại thị xã P. Việc chị để cháu C ở lại ông bà ngoại (bà L) do gia đình muốn để cháu ổn định, thuận tiện cho việc đi lại, học tập. Chị vẫn thường xuyên đi về và chăm sóc con cái, đảm bảo cho cháu về điều kiện sinh hoạt, ăn ở học hành và chăm lo về kinh tế cho cháu. Cháu C vẫn phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần. Việc anh V trình bày có thông tin cháu bị bạo lực là không đúng. Trong quá trình sinh sống, gia đình gồm chị và ông bà ngoại (là bố mẹ chị) có nghiêm khắc dạy bảo, yêu cầu cháu rèn luyện thể chất, hướng dẫn cháu làm các công việc nhà đơn giản phục vụ sinh hoạt nhằm mục đích giáo dục cháu tốt hơn. Không có biểu hiện nào thể hiện đánh đập, bạo lực hay nói nặng lời không yêu thương cháu. Hiện tại cháu C vẫn có nguyện vọng được ở với chị và bố mẹ chị. Chị T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là cháu C của anh V do cháu C sống cùng gia đình chị T đã lâu và có cuộc sống ổn định. Hơn nữa, hiện nay anh V cũng là lao động tự do, anh V hiện đang nuôi cháu H1 cũng là con chung của anh chị và còn nuôi một mẹ già và chăm lo cho anh trai anh V đang bị bệnh tật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phủ Thọ phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký Tòa án và của HĐXX kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng và quy định của Pháp luật;

- Về nội dung vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn V về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Thùy C

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Vi Thị T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. T có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại Tổ A, khu dân cư S, phường P, tỉnh Phú Thọ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ theo quy định tại khoản 3 điều 28, điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về yêu cầu của anh V xin được thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, cụ thể xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy C, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 138/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ đã quyết định: giao cho chị Vi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy C, sinh ngày 09/10/2013; anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh H1, sinh ngày 27/3/2017.

Kể từ năm 2018 cho đến nay, chị T cùng bố mẹ chị T vẫn là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy C. Qua xác minh tại khu dân cư và chính quyền địa phương nơi cháu C sinh sống, mặc dù chị T đã lập gia đình mới, nhưng cháu C vẫn do chị T và gia đình bố mẹ chị T cùng chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu C vẫn được học tập, vẫn phát triển bình thường về thể chất và tinh thần.

Hiện khu dân cư chưa phát hiện thông tin gì liên quan đến việc ảnh hưởng tiêu cực đối với cháu C. Chính quyền địa phương không có thông tin gì về việc cháu C bị bạo lực gia đình như anh V chia sẻ, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo vệ quyền lợi của trẻ em.

Tại phiên tòa, anh V thừa nhận anh vẫn đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang H. Anh V cho rằng chị T đã lập gia đình mới đi ở riêng, không quan tâm chăm sóc con mà giao con cho bà ngoại; khi anh thăm gặp con thì bị gia đình ngăn cản, tuy nhiên anh không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho quan điểm trình bày của mình. Trong khi đó, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh V vẫn khẳng định, cháu C thỉnh thoảng vẫn đến gia đình anh để chơi. vì vậy, không có cơ sở để khẳng định anh bị cản trở, không được thăm gặp con.

Quá trình giải quyết vụ án, cháu C có trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên vọng xin được ở với mẹ.

Xét thấy cháu C là con gái, hiện đang ở độ tuổi phát triển về tâm sinh lý, cần sự chăm sóc gần gũi của người mẹ, đồng thời cần ổn định về nơi sinh sống để tạo điều kiện cho cháu học tập và phát triển. Hiện cháu C vẫn đang sinh sống, học tập ổn định; không có biểu hiện gì bất thường. Bản thân chị T vẫn có khả năng nuôi con, không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền nuôi con. Hơn nữa, tại phiên tòa, anh V trình bày anh có công việc là thợ mộc, lao động tự do, thu nhập bình quân hàng tháng là 9.000.000đ (Chín triệu đồng chẵn). Hiện nay ngoài việc nuôi cháu H, anh còn nuôi một mẹ già; trong gia đình anh còn một anh trai ở cùng. Căn cứ tình hình thực tế, nếu giao cháu C cho anh trực tiếp nuôi dưỡng sẽ có khó khăn nhất định.

Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn V về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn đối với cháu Nguyễn Thùy C như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về án phí: Anh V phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147, Điều 271, Khoản 1, 3 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn V về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn đối với cháu Nguyễn Thùy C.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001688 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Anh V đã nộp đủ tiền án phí.

Anh V, chị T có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT
- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 2- Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ
- Các Đương sự;
- Lưu HS; VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thanh Loan